



PHAM VI CỦA BIỂN (SCOPE OF VARIABLE)



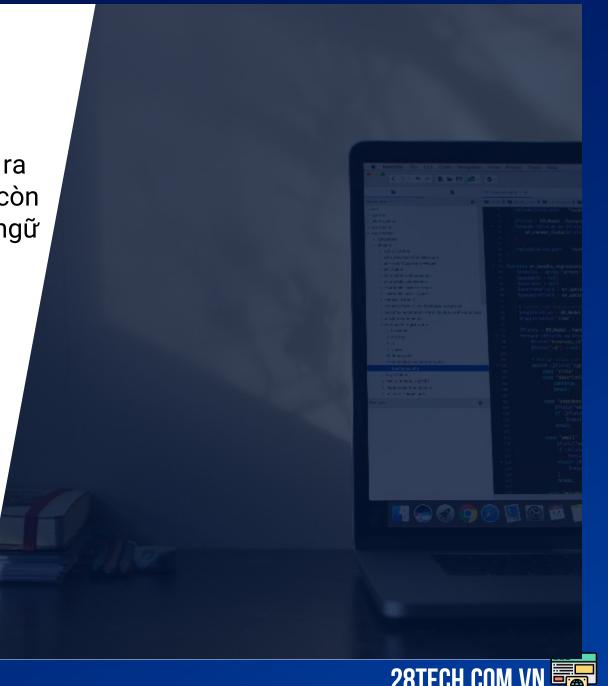
Phạm vi của một biến:

Là phạm vi mà tại đó biến được khai báo và tồn tại, ra ngoài phạm vi mà biến được khai báo nó sẽ không còn được biết đến nữa. Có 3 phạm vi chính trong ngôn ngữ lập trình C đó là:

> Phạm vi trong đóng mở ngoặc nhọn (Enclosing scope)

> > Phạm vi địa phương (Local scope)

Phạm vi toàn cục (Global scope)





Phạm vi trong đóng mở ngoặc nhọn (Enclosing scope)

```
Ví dụ 1:
#include <stdio.h>
int main(){
  int n = 100;
  if (n == 100){
     int m = 200;
     printf("%d", m); // OK
  printf("%d", m); // Lõi
```

Khi bạn khai báo một biến bên trong một đóng mở ngoặc nhọn, ví dụ như bên trong if else, for, while...

Giá trị của m được khai báo bên trong phạm vi đóng mở ngoặc nhọn của if vì thế ra bên ngoài phạm vi này, m sẽ không được biết đến và vì thế không thể truy cập giá trị



Phạm vi trong đóng mở ngoặc nhọn (Enclosing scope)

```
Ví du 2:
#include <stdio.h>
int main(){
   for(int i = 1; i <= 10; i++){</pre>
      printf("28tech !\n");
   printf("%d", i); // Lõi
   int i;
   for(i = 1; i <= 10; i++){
      printf("28tech !\n");
   printf("%d", i); // OK
```

Lỗi vì biến i chỉ được khai báo trong vòng for

Hợp lệ vì biến i được khai báo bên trên vòng for

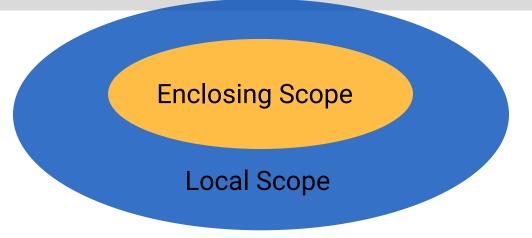




Phạm vi địa phương (Local scope)



Phạm vi địa phương hay local scope là phạm vi khi biến được khai báo trong hàm. Phạm vi này lớn hơn phạm vi đóng mở ngoặc nhỏ ở mục trên.



Hai biến ở trong 2 phạm vi đóng mở ngoặc nhọn hoặc phạm vi địa phương có thể cùng tên, khi bạn truy cập giá trị của 1 biến cùng tên ở trong 2 phạm vi này thì quy tắc tìm kiếm sẽ tìm từ phạm vi nhỏ hơn tới phạm vi lớn hơn.

Phạm vi địa phương (Local scope)

Ví du 1: #include <stdio.h> int main(){ int n = 100; if (n == 100){ //Enclosing scope

int n = 1000;

printf("%d", n);

printf("%d", n); // Local

OUTPUT: 1000 100

Ví dụ 2:

```
#include <stdio.h>

void scope(){
    int n = 100;
}

int main(){
    scope();
    printf("%d", n); // 100 ???
}
```

Bạn không thể truy cập giá trị của n ở 1 phạm vi địa phương khác, trong trường hợp này là phạm vị địa phương của hàm scope.



Phạm vi toàn cục (Global scope)



Một biến được khai báo bên ngoài phạm vi các hàm, biến này sẽ có vùng hoạt động là cả chương trình và được gọi là biến toàn cục. Phạm vi toàn cục có phạm vi lớn hơn so với phạm vi địa phương và phạm vi đóng mở ngoặc nhọn

Enclosing scope

Local scope

Global scope



Phạm vi toàn cục (Global scope)

```
Ví du 1:
#include <stdio.h>
int n = 10; // global
int main(){
   int n = 100; // local
   if (1) {
     //enclosing scope
     int n = 1000; printf("%d", n);
   printf("%d", n);
    OUTPUT: 1000 100
```

Ví dụ 2:

```
#include <stdio.h>
int n = 10; // global
int main(){
   if (1){
     int n = 1000; //enclosing scope
     printf("%d", n);
   }
   printf("%d", n);
}
```

OUTPUT: 1000 10





Phạm vi toàn cục (Global scope)

```
Ví dụ 3:
#include <stdio.h>
int n = 10; // global
void scope1(){
    printf("%d", n);
                        OUTPUT:
void scope2(){
                           10
   int n = 100;
                           100
   printf("%d", n);
int main(){
   scope1();
   scope2();
```



Vì biến toàn cục thuộc về phạm vi của toàn chương trình nên ta hoàn toàn có thể truy cập nó từ các hàm nhỏ cũng như hàm main

